TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 71 /2019/HS-ST
Ngày: 26/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Thị Minh

Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/TLST - HS ngày 07/6/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST-HS ngày 12/6/2019, đối với bị cáo:

NVT, sinh năm 1988; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm Mới, Phù Dực, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Phòng x, khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T và bà O; có vợ là: V và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2004, Công an huyện Gia Lâm xử phạt hành chính đối với NVT về hành vi Cướp tài sản. Tại bản án số: 12/2008/HSST ngày 31/01/2008 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt bị cáo NVT 48 tháng tù về tội: "Cướp tài sản".

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội trong vụ án khác. "Có mặt".

Bị hại: Anh T, sinh năm 1989; đăng ký hộ khẩu thường trú: Văn Bắc, Đông Văn, Đông Sơn, Thanh Hóa; chỗ ở: Số x, tổ dân phố Bình Minh, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. "Có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh TO, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố Cửu Việt, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. " Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/8/2017, Toàn cùng với vợ là chị V, sinh năm 1986, trú tại phòng 208, A3D2, Khu đô Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội tổ chức sinh nhật cho Toàn tại quán Lá Cọ trong khu đô thị Đặng Xá. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, do đã uống rượu say nên Toàn cùng vợ và các bạn Toàn đi hát karaoke tại quán Xmen ở Trâu Qùy, Gia Lâm, hát đến khoảng 00 giờ 15 ngày 24/8/2017, thì Toàn say rượu không biết gì nên chị Vân đã nhờ nhân viên quán hát là chị Q, sinh năm 1981, trú tại: Trâu Qùy, Gia Lâm gọi xe taxi để chở Toàn và chị Vân về khu đô thị Đặng Xá. Chị Quyên gọi điện thoại cho anh T (là lái xe Uber) đến quán chở Toàn và chị Vân. Anh T điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio, BKS 30E – 29309 đến quán Xmen thì Toàn lên xe ngồi ghế phụ bên cạnh ghế lái, chị Vân ngồi ghế sau, anh T điều khiển xe chở Toàn và chị Vân về khu đô thị Đặng Xá. Khi về đến cổng khu đô thị Đặng Xá, thì Toàn có điện thoại (không xác định được do ai gọi đến), Toàn nói chuyện và chửi nhau với người này qua điện thoại, do lúc này Toàn đã rất say nên chị Vân bảo Toàn không nói chuyện nữa để mai tỉnh táo nói sau, thì ngay lập tức Toàn cầm chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng của Toàn ném về phía trước trúng kính chắn gió phía trước làm rạn nứt kính chắn gió. Sau đó Toàn cầm điện thoại lên nói chuyện tiếp, rồi Toàn lại ném điện thoại về phía trước thì điện thoại trúng và mắc ở kính chắn gió. Thấy vậy, chị Vân xuống xe mở cửa xe kéo Toàn ra khỏi xe. Khi ra khỏi xe, Toàn giằng lấy điện thoại từ tay chị Vân, rồi Toàn cầm điện thoại đập vào kính chắn gió phía trước và ném điện thoại vào bụi cây ven đường (hiện nay không tìm thấy chiếc điện thoại). Sau đó Toàn xô đẩy chị Vân ngã và dùng chân đạp vào sườn xe bên phải xe ô tô gây móp méo xước sơn cửa trước, cửa sau bên phải và tai phải của xe ô tô. Thấy vậy chị Vân bảo anh T đi đi, anh T điều khiển xe đi khoảng 20m thì dừng lại, Chị Vân đưa Toàn về nhà. Sau đó anh T cùng anh Nguyễn Đình Xuân (là bảo vệ của khu đô thị Đặng Xá) đem xe ô tô đến Đồn Công an Nam Đuống trình báo sự việc và gọi cho anh TO là chủ xe ô tô đến.

Tại Kết luận định giá tài sản số 97/ KL-HĐĐG ngày 08 tháng 11 năm 2017, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gia Lâm kết luận: Thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO BKS 30E – 29309, đã qua sử dụng là 25.407. 499 đồng (hai mươi lăm triệu bốn trăm linh bẩy nghìn bốn trăm chín

mươi chín đồng), cụ thể: 01 chiếc kính chắn gió phía trước được thay mới có giá trị 6.103.999 (Sáu triệu một trăm linh ba nghìn chín trăm chín mươi chín đồng); 01 đầu màn hình DVD tích hợp USB gps (DVDRIK055G) được thay mới có giá trị 15.728.500 đồng (mười lăm triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng); 01 cửa trước bên phải được sơn lại vết xước kích thước (10 x 9)cm có giá trị 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng); 01 cánh cửa phía sau bên phải xe ô tô được gò và sơn lại vết móp méo kích thước (8x5)cm có giá trị 1.375.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); 01 tai phải được gò và sơn lại vết móp méo kích thước (7x5)cm có giá trị 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng).

Qúa trình điều tra, người bị hại là anh T thay đổi lời khai và khẳng định chiếc màn hình DVD của xe ô tô nhãn hiệu Kia rio mang BKS 30E – 29309 bị nứt vỡ từ trước, không phải do bị can NVT làm hư hỏng,

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS-GL ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo NVT về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Toàn từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan Điều tra, bị cáo đã ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến bị hại: Anh T nhận bồi thường đầy đủ và không yêu cầu gì về dân sự, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo NVT đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hồi 00 giờ 25 phút ngày 24/8/2017, tại khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội, NVT đã có hành vi cố ý làm hư hỏng 01 chiếc kính chắn gió phía trước, 01 cửa trước bên phải bị vết xước kích thước (10 x 9)cm, 01 cánh cửa phía sau bên phải bị vết móp méo kích thước (8x5)cm và 01 tai phải bị vết móp méo kích thước (7x5)cm của chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA RIO BKS 30E – 29309, có tổng giá trị là 9.678.999 đồng (Chín triệu sáu trăm bẩy mươi tám ngìn chín trăm chín mươi chín đồng) của anh T. Vì vậy, bị cáo phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo ý thức chấp hành pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo có một tiền sự và một tiền án theo quy định của pháp luật đã được xóa. Nhưng điều này thể bị cáo không chịu rèn luyện cải tạo mình ý thức chấp hành pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh T đã nhận tiền bồi thường không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia rio mang BKS 30E – 29309, quá trình điều tra đã xác định rõ: Chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh TO, anh TO bỏ tiền ra mua xe và nhờ chị Nguyễn Thị Hà; trú tại: Tổ 7, Giang Biên, Long Biên, Hà Nội đứng tên đăng ký xe. Anh TO sử dụng chiếc xe ô tô này làm xe taxi Uber và thuê anh T làm lái xe. Anh TO đã nhận lại chiếc xe này và không yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo NVT phạm tội: " Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo NVT 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- CA, VKSND, THADS h: Gia Lâm;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hồng Quang